

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HÀ  
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 24/2023/HNGĐ-ST*

*Ngày: 19 - 12 - 2023*

*V/v: Tranh chấp ly hôn,  
nuôi con chung sau khi ly hôn*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HÀ, TỈNH QUẢNG NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vương Thị Thanh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Văn Khởi.

Bà Ngô Thị Mai Linh.

*- Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Trung Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:* bà Nguyễn Thị Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 55/2023/TLST-HNGĐ, ngày 25 tháng 10 năm 2023 về việc “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung sau khi ly hôn*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2023/QĐXX-ST ngày 24 tháng 11 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2023/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Hoàng Thị L sinh năm 1982.

Nơi cư trú: thôn H, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.

Nơi ở hiện tại: thôn M, xã T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: anh Đỗ Văn Đ, sinh năm 1974.

Nơi cư trú: thôn H, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt lần thứ 2 không có lý do.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo Đơn khởi kiện đề ngày 15/7/2023 và quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn chị Hoàng Thị L trình bày: chị và anh Đỗ Văn Đ đăng ký kết hôn ngày 08/01/2007 tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện V, tỉnh Yên Bái. Sau khi kết hôn, chị và anh Đ chung sống đến đầu năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên xảy ra cãi vã và đã ly thân từ tháng 9 năm 2020 đến nay. Hiện nay chị đã về thành phố Bắc Giang sinh sống và làm việc nên giữa chị và anh Đỗ Văn Đ đã không còn quan tâm, chăm sóc nhau. Những mâu thuẫn trên đã thật sự sâu sắc, cuộc sống vợ chồng không thể tiếp tục kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, do vậy đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đỗ Văn Đ.

Về con chung: chị và anh Đỗ Văn Đ có 02 con chung là Đỗ Hoàng Q, sinh ngày 01/12/2007 và Đỗ Huy H, sinh ngày 25/8/2010. Nay ly hôn, đề nghị Tòa án giao cả 02 con chung là Đỗ Hoàng Q và Đỗ Huy H cho chị nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục kể từ tháng 12 năm 2023 đến khi các con thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Đỗ Văn Đ không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền qua lại, thăm nom con chung không ai được phép cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: chị Hoàng Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: chị Hoàng Thị L xin chịu toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật.

Ngày 10/11/2023, Tòa án nhân dân huyện Hải Hà đã tiến hành xác minh tại nơi cư trú của anh Đỗ Văn Đ và chị Hoàng Thị L. Qua xác minh, đại diện chính quyền địa phương cho biết: chị L và anh Đ đăng ký kết hôn ngày 08/01/2007 tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện V, tỉnh Yên Bái. Sau đó chị L và anh Đ đã chuyển đến sinh sống tại thôn H, xã Q, huyện H. Quá trình chung sống đến đầu năm 2020 thì chị L và anh Đ phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên xảy ra cãi vã và đã ly thân từ tháng 9 năm 2020 đến nay. Hiện nay chị Hoàng Thị L và anh Đỗ Văn Đ không còn ở với nhau, không quan tâm, chăm sóc nhau. Những mâu thuẫn giữa chị L và anh Đ đã thật sự sâu sắc, cuộc sống vợ chồng không thể tiếp tục kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Về con chung: anh Đỗ Văn Đ và chị Hoàng Thị L có 02 con chung là Đỗ Hoàng Q, sinh ngày 01/12/2007 và Đỗ Huy H, sinh ngày 25/8/2010. Hiện nay cả 02 con đều đang ở với chị Hoàng Thị L, do chị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục kể từ khi chị Hoàng Thị L và anh Đỗ Văn Đ ly thân.

Ngày 09/11/2023, Tòa án đã tiến hành lấy lời khai của 02 cháu Đỗ Huy H và Đỗ Hoàng Q được biết: chị Hoàng Thị L và anh Đỗ Văn Đ đã phát sinh mâu thuẫn và ly thân từ tháng 9 năm 2020 đến nay. Nếu chị L và anh Đ ly hôn, nguyện vọng của các

cháu muốn được ở với mẹ là chị Hoàng Thị L vì từ khi chị L và anh Đ ly thân, các cháu đã ở với mẹ, do mẹ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa cho anh Đỗ Văn Đ. Nhưng anh Đ vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án và vắng mặt tại phiên tòa mà không có lý do chính đáng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tiến hành tố tụng theo đúng các trình tự thủ tục mà Bộ luật Tố tụng dân sự quy định. Nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Bị đơn được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án mà không có lý do chính đáng.

- Về nội dung: đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Hoàng Thị L. Về tình cảm: chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hoàng Thị L đối với anh Đỗ Văn Đ. Về con chung: giao cả 02 con chung là Đỗ Hoàng Q, sinh ngày 01/12/2007 và Đỗ Huy H, sinh ngày 25/8/2010 cho chị L nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục kể từ tháng 12 năm 2023 đến khi các con thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Đỗ Văn Đ không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền qua lại thăm nom con chung không ai được phép cản trở. Về tài sản chung và nợ chung: chị Hoàng Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét. Nguyên đơn chị Hoàng Thị L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị đơn, anh Đỗ Văn Đ vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án và không có yêu cầu gì, nên không xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: anh Đỗ Văn Đ đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn H, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh, nên căn cứ theo khoản 1 Điều 28, điểm a,

khoản 1 Điều 35 và điểm a, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh.

[2] Về quá trình tiến hành tố tụng: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, Giấy triệu tập đương sự, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa cho bị đơn là anh Đỗ Văn Đ. Nhưng anh Đ vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án và vắng mặt tại phiên tòa mà không có lý do chính đáng. Việc Tòa án không tiến hành hòa giải được và xét xử vắng mặt anh Đ, chị L có đơn xin xét xử vắng mặt là phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 207; điểm a, b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228; Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: chị Hoàng Thị L và anh Đỗ Văn Đ kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 08/01/2007 tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện V, tỉnh Yên Bái. Hôn nhân của anh, chị là hợp pháp.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy mâu thuẫn giữa chị L và anh Đ phát sinh do vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Vợ, chồng sống mỗi người một nơi và ly thân từ tháng 9 đầu năm 2020 đến nay. Việc anh Đ vắng mặt trong toàn bộ quá trình tố tụng tại Tòa án cho thấy anh Đ cũng không có ý thức xây dựng gia đình, không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng. Xét thấy tình trạng mâu thuẫn giữa chị L và anh Đ là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hoàng Thị L đối với anh Đỗ Văn Đ là phù hợp với thực trạng quan hệ hôn nhân của anh, chị; phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về con chung: chị Hoàng Thị L và anh Đỗ Văn Đ có 02 con chung là Đỗ Hoàng Q, sinh ngày 01/12/2007 và Đỗ Huy H, sinh ngày 25/8/2010. Quá trình giải quyết vụ án, chị L đề nghị Tòa án giao cả 02 con cho chị trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục kể từ tháng 12 năm 2023 đến khi các con thành niên (đủ 18 tuổi), chị không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền qua lại thăm nom con chung không ai được phép cản trở.

Hội đồng xét xử thấy rằng: quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã xác minh tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chị Hoàng Thị L và anh Đỗ Văn Đ nhận thấy, thực tế các cháu Đỗ Hoàng Q và Đỗ Huy H đều đang ở với chị L, do chị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục từ tháng 09/2020 đến nay. Khi Tòa án tiến hành lấy lời khai, ghi nhận ý kiến của các cháu Đỗ Hoàng Q và Đỗ Huy H thấy rằng các cháu đều có nguyện vọng muốn ở cùng mẹ là chị Hoàng Thị L. Xét điều kiện nuôi dưỡng, giáo dục và

nguyện vọng của chị Hoàng Thị L về việc nuôi con, đồng thời để đảm bảo không xáo trộn cuộc sống cũng như tâm lý của trẻ em, cần giao cả 02 con là Đỗ Hoàng Q và Đỗ Huy H cho chị L tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi).

Do đó, căn cứ vào khoản 2 Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị L về vấn đề con chung, giao 02 con chung là Đỗ Hoàng Q và Đỗ Huy H cho L tiếp tục nuôi dưỡng từ tháng 12 năm 2023 đến khi các con thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Đỗ Văn Đ không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền qua lại thăm nom con chung, không ai được phép cản trở.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: chị Hoàng Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Đỗ Văn Đ vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án và không có yêu cầu gì, nên Tòa án không xem xét.

[6] Về án phí: theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Nguyên đơn chị Hoàng Thị L phải chịu án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm a, b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228; Điều 238; Điều 266; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, khoản 1 Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn chị Hoàng Thị L.

1. Chị Hoàng Thị L được ly hôn với anh Đỗ Văn Đ.

2. Về con chung: giao 02 con chung là Đỗ Hoàng Q, sinh ngày 01/12/2007 và Đỗ Huy H, sinh ngày 25/8/2010 cho chị Hoàng Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo

dục từ tháng 12/2023 cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Đỗ Văn Đ không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền qua lại thăm nom con chung, không ai được phép cản trở.

3. Về án phí: chị Hoàng Thị L phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: 0005060 ngày 25 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh (chị Hoàng Thị L đã nộp đủ).

4. Về quyền kháng cáo: các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi thường trú.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Hải Hà;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyện Hải Hà;
- UBND xã A, huyện V, tỉnh Yên Bái;
- Lưu VP; hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vương Thị Thanh**